

Số: **24** /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày **15** tháng 02 năm 2017

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết về phí bình tuyển, công nhận
cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống
do cơ quan địa phương thực hiện**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 12218
	Ngày: 15.02.17
	Chuyên:

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 25/11/2015, tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017. Theo đó, quy định UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền trên địa bàn tỉnh. Do đó, việc đề nghị xây dựng và ban hành Nghị quyết là rất cần thiết, đúng với quy định tại Điều 22 của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 25/11/2015.

II. Căn cứ pháp lý

- Luật phí và lệ phí ngày 25/11/2015;
- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

III. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Hoàn thiện chính sách phí, lệ phí góp phần thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; từ đó, góp phần giảm chi phí hành chính, minh bạch hóa hoạt động quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Quan điểm

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chính phải thực hiện đăng ký, chịu sự kiểm tra, thẩm định đánh giá chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp của cơ quan quản lý nhà nước đúng theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phí thu được dùng để trang trải chi phí phục vụ kiểm tra, thẩm định, thu phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày

23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

IV. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về phí, lệ phí; mức thu phí, lệ phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, lâm phần tuyển chọn, vườn giống, rừng giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chính thuộc danh mục giống cây trồng lâm nghiệp chính do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

V. Mục tiêu, nội dung và giải pháp thực hiện

1. Mục tiêu

- Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

- Đảm bảo chính sách phí, lệ phí công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính.

2. Nội dung chính của Nghị quyết:

a) Các loại phí

- Công nhận cây trội
- Công nhận vườn cây đầu dòng
- Thẩm định công nhận lại vườn cây đầu dòng
- Công nhận lâm phần tuyển chọn
- Công nhận rừng giống, vườn giống
- Công nhận nguồn gốc lô giống

b) Các loại lệ phí

- Cấp chứng chỉ công nhận giống cây trồng lâm nghiệp
- Cấp chứng chỉ công nhận nguồn gốc lô giống

c) Mức thu các loại phí

- | | |
|--|------------------------------------|
| - Công nhận cây trội | 450.000 đồng/01 cây |
| - Công nhận vườn cây đầu dòng: | 1.000.000 đồng/01 giống |
| - Thẩm định công nhận lại vườn cây đầu dòng: | 475.000 đồng/01 giống |
| - Công nhận lâm phần tuyển chọn: | 750.000 đồng/01 giống |
| - Công nhận rừng giống, vườn giống: | 2.750.000 đồng/01 vườn, rừng giống |
| - Công nhận nguồn gốc lô giống: | 750.000 đồng /01 lô giống |

2. Mức thu các loại lệ phí

- Cấp chứng chỉ công nhận giống cây trồng lâm nghiệp: 100.000 đồng/01 giấy
- Cấp chứng chỉ công nhận nguồn gốc lô giống: 100.000 đồng/01 giấy

3. Giải pháp thực hiện

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, UBND tỉnh sẽ ban hành Quyết định quy định mức thu, chế độ thu và quản lý sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống do cơ quan địa phương thực hiện để làm cơ sở áp dụng thực hiện.

V. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII lần thứ năm.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường,
Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak125.



Đặng Văn Minh